

Phụ lục III

**DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH,
CHỮA BỆNH THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA
MẮT LỆ THANH THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM
CHUYÊN KHOA MẮT, RĂNG HÀM MẶT**

(Kèm theo Quyết định số 33/QĐ-SYT ngày 20/01/2025 của Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận)

STT	TT 23	DANH MỤC KỸ THUẬT
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>
I	14. MẮT	
1	14.167	Cắt bỏ chấp có bọc
2	14.171	Khâu da mi đơn giản
3	14.174	Xử lý vết thương phần mềm, tổn thương nông vùng mắt
4	14.197	Bơm thông lệ đạo
5	14.200	Lấy dị vật kết mạc
6	14.203	Cắt chỉ khâu da mi đơn giản
7	14.205	Đốt lông xiêu, nhổ lông xiêu
8	14.207	Trích chấp, lệo, nang lông mi; trích áp xe mi, kết mạc
9	14.208	Thay băng vô khuẩn
10	14.210	Nặn tuyến bờ mi, đánh bờ mi
11	14.211	Rửa cùng đồ
12	14.214	Bóc giả mạc
13	14.219	Soi đáy mắt bằng kính 3 mặt gương
14	14.223	Khám lâm sàng mắt
15	14.255	Đo nhãn áp
16	14.257	Đo khúc xạ khách quan (soi bóng đồng tử - Skiascope)
17	14.258	Đo khúc xạ máy
18	14.260	Đo thị lực
19	14.261	Thử kính
20	14.270	Chụp bản đồ giác mạc